

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

1.1 Tên môn học : Tổng hợp 1 tiếng Trung Quốc

1.2 Mã môn học : CHIN1401

1.3 Trình độ : Đại học

1.4 Ngành / Chuyên ngành : tiếng Trung Quốc

1.5 Khoa: Khoa Ngoại ngữ

1.6 Số tín chỉ : 04

1.7 Yêu cầu đối với môn học : Giáo trình sách và băng đĩa.

1.8 Yêu cầu đối với sinh viên: Tham gia ít nhất 70% giờ học trên lớp.

2. MÔ TẢ MÔN HỌC VÀ MỤC TIÊU

Đây là môn học cơ bản nhất, gồm 30 bài (sau mỗi 5 bài là bài ôn tập), với khoảng 500 từ thông dụng về chào hỏi, xưng hô, học hành, đi lại, mua sắm..., hướng dẫn người học từng bước đi vào tiếng Hán. Là môn tổng hợp của những kỹ năng khác: Nghe – Nói – Đọc – Viết, là cơ sở để đi tiếp lên các lớp học cao hơn.

Chữ Hán là loại chữ hình thanh, được viết bởi những nét có hình dáng khác nhau, nên để học nó ngoài việc thuộc các nét trong từng chữ, phải học biết cách đọc nó bằng phiên âm la tinh. Vậy người học phải nhớ cả hai: chữ viết (nét) và cách phiên âm la tinh.

Để học tốt ngay từ đầu người học phải hiểu cấu tạo chữ do các bộ thủ nào tạo nên, ý nghĩa các bộ thủ... vì nó liên quan nhất định đến hình thành mỗi chữ.

Ngữ pháp tiếng Hán nói chung không phức tạp. Môn tổng hợp 1 sẽ hướng dẫn những dạng câu căn bản nhất.

3. NỘI DUNG CHI TIẾT MÔN HỌC

3.1 Mục tiêu:

- Đọc và viết được khoảng 500 từ.
- Giao tiếp thông dụng.

3.2 Các học phần:

- **Phần mở đầu** gồm 6 bài với 113 chữ viết: Giới thiệu toàn bộ phiên âm (vận mẫu và thanh mẫu), thanh điệu, bộ thủ, chữ viết (quy tắc viết 7 nét cơ bản và các nét biến thể), mẫu câu đơn giản.

Chú ý: Cách thay đổi phiên âm và cách viết của những vận mẫu: i, u, ǖ.....

Cách viết kết hợp phiên âm khi vận mẫu bắt đầu âm tiết: a, o, i

Cách biến đổi thanh điệu của những chữ: 一; 不

Cách biến đổi thanh điệu khi chúng đứng liền kề nhau.

Thứ tự các nét trong chữ và sự thay đổi cách viết.

Cách đọc và ý nghĩa các bộ thủ: 人, 亻, 彳, 一, 丨, 力, 口, 女, 子,
彳

- **Phần thứ hai:** Gồm 9 bài từ bài 7 – 15.: Tiếp tục củng cố phần phiên âm và chữ viết. Người học phải đọc được phiên âm và thuộc được quy tắc bút thuận. Học thêm 96 từ mới. Ôn tập mẫu câu cũ và phát triển mẫu câu mới: ngữ pháp, trọng âm...

→ Cách đọc số thứ tự, số đếm...

→ Hướng dẫn sử dụng một số lượng từ: 个, 张, 枝, 节, 块。 . . .

→ Giới thiệu chữ “的” dấu hiệu của định ngữ

→ Cách dùng đại từ nghi vấn: 谁, 什么, 哪, 哪儿, 怎么, 怎么样, 几, 多少。 . . .

→ Cách dùng giới từ: 在, 给

- **Phần thứ ba** gồm: 15 bài quyền hạ (16 – 30) khoảng gần 300 chữ viết. Từ việc sử dụng thành thạo cách diễn đạt câu đơn giản của những bài học trước, học cách mở rộng chúng ở những bài tiếp theo này. Sử dụng những dạng câu và loại từ đặc biệt khi chúng có vị trí ngữ pháp khác nhau:

→ Giới từ: 在, 给, 向, 往, 离, 跟, 从。 . . . 到。 . . .

→ Phó từ: 还是, 或者, 常常, 只, 正在。 . . .

→ Năng nguyện động từ: 想, 要, 能, 可以, 会

→ Cách dùng cụm từ: 又。 . . . 又; 方位词; 动词重叠; “一点”和“有一点儿”; 时间的表达; 存在的表达。 . . .

→ Dạng câu: 主谓谓语句; 名词谓语句; “有”字句; 双宾语句; 连动句, 兼语句。 . . .

→ Bổ ngữ trạng thái 状态补语。

4. HỌC LIỆU

- Giáo trình môn học: 对外汉语本科系列教材 – 一年级教材 – 北京语言文化大学 (sách và băng đĩa).
- Tài liệu tham khảo: Các giáo trình tập viết chữ; ngữ pháp...
- Tài liệu tham khảo trên mạng: www.baidu.com. www.zhongwen.com.

5. TỔ CHỨC GIẢNG DẠY – HỌC TẬP

Học phần mở đầu: Giáo viên hướng dẫn cặn kẽ đặc điểm của chữ Hán; người học ngoài luyện viết chữ tại lớp phải tập viết thường xuyên ngoài khóa; Nghe băng đĩa chỉnh âm; Xem băng hình hiểu cách viết... Bài tập tự làm tại nhà giáo viên kiểm tra lại.

Học phần thứ hai: Người học xem trước từ ngữ và viết được chúng; từng bước tập đặt câu, ghép câu... tiến hành đàm thoại thường xuyên trên lớp, nghe băng đĩa viết từ hoặc câu. Bài tập làm tại lớp hoặc viết ra giấy, lên bảng hoặc đàm thoại...

Học phần thứ ba: Người học xem trước từ ngữ và viết được chúng; đặt câu và viết những đoạn văn ngắn dựa theo bài mẫu trong giáo trình.

Trong quá trình học, người học sẽ được hướng dẫn những học phần có liên quan nhau giữa các bài trong môn học và mối liên kết ở những môn học khác.

6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

Kiểm tra giữa kỳ 30% điểm, chia làm 2 đợt (sau khi học 10 bài đầu và sau khi học xong bài 25) với hình thức vấn đáp hoặc viết.

Thi cuối khóa 70% theo quy định chung.

7. GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

- Họ và tên: Nguyễn Lý Uy Hân
- Chức danh, học hàm, học vị: Cử nhân
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Mở Tp.HCM
- Điện thoại, Email: 0937365596, hinh022003@yahoo.com

Ban giám hiệu

Trưởng phòng QLĐT

Trưởng khoa